

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG

HUNGARY

Người liên hệ: Tạ Tuyết Mai
Tel: 04.35742022
Email: maitt@vcci.com.vn



2020

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG HUNG-GA-RI

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	2
3. Đường lối đối ngoại	3
4. Du lịch.....	3
5. Con người.....	5
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ	5
1. Tổng quan.....	5
2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:.....	6
3. Các chỉ số kinh tế	6
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM	7
1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây	7
2. Cộng đồng người Việt Nam tại Hung-ga-ri	8
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	8
1. Hợp tác thương mại.....	8
2. Hợp tác đầu tư	8
3. Hợp tác trong các lĩnh vực khác.....	8
V. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	9
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết	9
2. Hoạt động đã triển khai	10
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH.....	11
1. Địa chỉ hữu ích	11
2. Các thông tin khác.....	11
Bảng 1. Xuất khẩu VN – Hung-ga-ri 2016	12
Bảng 2. Nhập khẩu VN – Hung-ga-ri 2016	12

I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Cộng hoà Hung-ga-ri (Republic of Hung-ga-ri)
Thủ đô	Budapest
Quốc khánh	20/8, ngày vua Istvan – người sáng lập Hung-ga-ri lên ngôi.
Diện tích	93.030 km ² , chiếm 1% diện tích Châu Âu.
Dân số	9,771,82 người (7/2020)
Khí hậu	Ôn đới, chịu ảnh hưởng của khí hậu lục địa và Địa Trung Hải, nhiệt độ trung bình trong năm 120C; tháng nóng nhất (tháng 7) + 21,70C, tháng lạnh nhất (tháng 1) – 1,20C
Ngôn ngữ	Hung-ga-ri 93.6%, khác 6,4% (thống kê 2001)
Tôn giáo	Thiên chúa giáo La Mã 51.9%, thuyết Can-vin 15.9%, thuyết Lu-ti 3%, Thiên chúa giáo Hy Lạp 2.6%, Thiên chúa giáo khác 1%, khác hoặc không dứt khoát 11.1%, không tôn giáo 14.5% (thống kê 2001)
Đơn vị tiền tệ	Phi-rinh (HUF), tỷ giá USD/Phi-rinh: 1 USD = 280 HUF (2017)
Múi giờ	GMT + 1
Thể chế	Chế độ dân chủ đại nghị, đa đảng
Tổng thống	Janos ADER (từ 10/5/2012)
Thủ tướng	Viktor ORBAN (từ 29/5/2010)

2. Lịch sử

Thời kỳ tiền Mo-ghi-o-rơ (trước 896): Đế quốc La Mã hoàn thành việc chiếm đóng vùng đất Pa-nô-ni-a (Pannonia - bao gồm Tây Hung-ga-ri, Đông Áo, Bắc Crô-a-ti-a, Tây Bắc Xéc-bi-a, Xlô-vê-ni-a, Tây Xlô-va-ki-a và Bắc Bô-xni-a & Héc-xê-gô-vi-na ngày nay) ở phía Tây sông Đa-nuýp từ năm 35 đến năm 09 tr.CN. Từ đó đến cuối thế kỷ 4, Pa-nô-ni-a là một tỉnh của La Mã. Sau khi Đế chế Tây La Mã sụp đổ và trước khi người Mo-ghi-o-rơ (Magyar, tức người Hung-ga-ri) di cư từ vùng đất phía Tây dãy núi U-ran đến, Pa-nô-ni-a do các dân tộc Hun, Giéc-ma-ních (Ostrogoth, Lombard, Gepid) và A-va-rơ... lần lượt cai quản.

Thời trung cổ (896 – 1526): Năm 896, một thủ lĩnh của người Mo-ghi-o-rơ là A-rơ-pát (Arpad) đã thống nhất các bộ lạc Mo-ghi-o-rơ và tiến vào vùng đồng bằng Pa-nô-ni-a định cư, lập nên Vương triều A-rơ-pát. Với lực lượng quân đội hùng mạnh, người Mo-ghi-o-rơ đã tiến hành thắng lợi nhiều chiến dịch quân sự từ Côn-xtan-ti-nôp (Constantinople – tức I-xtan-bun, Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay) sang tận Tây Ban Nha. Dưới thời hoàng tử Ge-da (Geza), vương quốc của người Mo-ghi-o-rơ bắt đầu tiến theo mô hình chính trị - xã hội của các vương quốc Tây Âu và liên kết với đạo Thiên chúa. Năm 1000, Vương quốc Hung-ga-ri Thiên chúa giáo được thành lập khi Vua I-xơ-van I (con của Ge-da) đăng quang với chiếc vương miện được gửi đến từ Giáo hoàng. Ông đã tiêu diệt những người đối lập theo tín ngưỡng nguyên thủy (đa thần giáo) hoặc định liên minh với Đế chế Đông La Mã (Đế chế Bi-dăng-tin - Byzantine), đồng thời mở rộng lãnh thổ của vương quốc. Trong 2 năm 1241-1242, Hung-ga-ri bị quân Mông Cổ xâm lược, hơn một nửa dân số Hung-ga-ri thiệt mạng. Sau khi quân Mông Cổ rút đi, Vua Bê-la (Bela) IV đã củng cố lại đất nước và năm 1286, khi quân Mông Cổ một lần nữa sang cướp phá đã bị Hung-ga-ri đánh bại. Năm 1301, Ca-rô-li Rô-be (Károly Robert - có họ ngoại với A-rơ-pát) - vị vua đầu tiên của triều đại An-giê-vin (Angevin) - lên ngôi. Dưới sự cai trị của ông, nhiều cải cách tài chính, tiền tệ được tiến hành, thúc đẩy đô thị hóa và kinh tế phát triển mạnh. Vị Vua tiếp theo của triều đại này là La-i-ô-sơ (Lajos) I Đại đế (1342-1382) đã mở rộng lãnh thổ Hung-ga-ri từ bờ Biển Đen đến biển A-đri-a-tích và còn làm vua của cả Ba Lan. Cuối thế kỷ 15, Hung-ga-ri bắt đầu suy yếu.

Thời kỳ mới (thế kỷ 16 – 18): Năm 1526, việc quân đội Hung-ga-ri bị đế quốc Ôt-tô-man (Ottoman - Thổ Nhĩ Kỳ) tiêu diệt trong trận Mô-hắc-xơ (Mohacs) và Vua La-i-ô-sơ II tử trận đã mở đầu một thời kỳ hỗn loạn kéo dài. Năm 1541, Ôt-tô-man chiếm thành phố Bu-đa (một phần của Bu-đa-pét ngày nay), Hung-ga-ri bị chia cắt thành 3 phần: miền Tây Bắc dưới sự cai trị của triều đình Háp-xơ-buốc (Habsburg, tức triều đình Áo), miền Trung (lãnh thổ Hung-ga-ri ngày nay) bị Ôt-tô-man cai trị và miền Đông thành Công quốc Tô-ran-xin-va-ni-a (Transylvania, chư hầu của Ôt-tô-man, nay thuộc Ru-ma-ni). Khoảng 150 năm sau đó, triều đình Háp-xơ-buốc đã giành toàn bộ quyền cai trị Hung-ga-ri. Trong thời gian này, Pô-giô-nhờ (Pozsony – tức Bra-ti-xla-va, thủ đô Xlô-va-ki-a ngày nay) trở thành thủ đô mới của Hung-ga-ri.

Trong giai đoạn 1604-1711, các cuộc khởi nghĩa chống ách áp bức của Áo liên tục diễn ra nhưng đều thất bại. Từ Cách mạng 1848 đến Đế chế Áo – Hung: Ngày 15/3/1848, những cuộc biểu tình lớn nổ ra tại Pét (Pest) và Bu-đa trong cao trào cách mạng tư sản đang lan khắp Châu Âu, triều đình Háp-xơ-buốc phải tạm thời chấp nhận những yêu sách của người Hung-ga-ri. Nhưng sau khi cuộc cách mạng tại Áo bị đàn áp, triều đình Háp-xơ-buốc đã kích động người Crô-át, Xéc-bi-a và Ru-ma-ni chống lại Chính phủ Hung-ga-ri. Ban đầu, quân đội Hung-ga-ri giành được một số thắng lợi nhưng sau khi triều đình Háp-xơ-buốc cầu viện Nga Hoàng, quân Nga đã tràn vào dập tắt cuộc khởi nghĩa. Sau khi bị Phô đánh bại năm 1866, Đế quốc Áo đã liên kết với Hung-ga-ri để thành lập Đế quốc Áo – Hung vào năm 1867, gồm 2 nước Áo và Hung-ga-ri, mỗi nước có Chính phủ và chính sách quân sự, đối ngoại riêng. Trong Chiến tranh thế giới thứ I, Áo – Hung thuộc phe Liên minh Trung tâm với Đức, Bun-ga-ri và Ôt-tô-man. Những khó khăn kinh tế, thất bại quân sự và sự bất mãn của người dân đã khiến Đế quốc Áo – Hung sụp đổ năm 1918, hình thành nên 3 quốc gia Áo, Tiệp Khắc và Hung-ga-ri.

Thời kỳ giữa 2 cuộc thế chiến: Tháng 3/1919, những người cộng sản đã giành được chính quyền tại Hung-ga-ri và tháng 4/1919, Cộng hòa Xô-viết Hung-ga-ri ra đời. Ngày 13/6/1919, Hội nghị quốc tế về hòa bình tại Véc-xai (Versailles, Pháp) đã buộc Hung-ga-ri (nước thua trận) phải từ bỏ một số vùng lãnh thổ. Sau đó cuộc chiến Hung-ga-ri – Ru-ma-ni nổ ra với thất bại thuộc về Hồng quân Hung-ga-ri, đến tháng 8/1919, hơn 1/2 diện tích Hung-ga-ri ngày nay (bao gồm cả Bu-đa-pét) bị chiếm. Đến tháng 11/1919, sau khi quân Ru-ma-ni rút, quân cánh hữu Hung-ga-ri tiến vào Bu-đa-pét giành toàn quyền lãnh đạo đất nước và tháng 1/1920, một cuộc bầu cử Quốc hội đa nguyên đã diễn ra tại Hung-ga-ri.

Tháng 6/1920, Hòa ước Tờ-ri-a-nông (Trianon) được ký kết đã thiết lập đường biên giới mới của Hung-ga-ri (Hung-ga-ri mất 71% lãnh thổ và 66% dân số). Trong thập niên 1930, với mong muốn đảo ngược Hòa ước Tờ-ri-a-nông, Hung-ga-ri đã liên kết với Đức, I-ta-li-a và được trao trả một số lãnh thổ bị mất. Năm 1941, Hung-ga-ri tham gia phe phát-xít và phải chịu thiệt hại nặng nề (phải đầu hàng vô điều kiện ngày 13/2/1945).

Thời kỳ từ 1945 đến nay: Sau Chiến tranh thế giới thứ II, quân đội Liên Xô tiếp tục đóng trên lãnh thổ Hung-ga-ri cho tới năm 1991. Từ năm 1948, Hung-ga-ri tiến hành xây dựng chế độ XHCN. Năm 1956, một cuộc bạo loạn đòi lật đổ chế độ XHCN đã nổ ra buộc quân đội Liên Xô phải can thiệp để lập lại trật tự. Năm 1990, Hung-ga-ri tiến hành bầu cử đa đảng, từ đó tình hình chính trị cơ bản ổn định, cạnh tranh quyền lực chủ yếu diễn ra giữa Đảng XHCN (MSZP - cánh tả) và Đảng Liên minh Công dân (FIDESZ - trung hữu), hai đảng thay nhau cầm quyền. Năm 1999, Hung-ga-ri được kết nạp vào NATO và sau đó gia nhập Liên minh Châu Âu từ ngày 01/05/2004

3. Đường lối đối ngoại

Về đối ngoại, Hung-ga-ri tiếp tục ưu tiên hội nhập sâu vào EU; củng cố quan hệ với các nước láng giềng và khu vực; ưu tiên ngoại giao năng lượng; bảo vệ lợi ích của cộng đồng gốc Hung-ga-ri ở các nước láng giềng; khôi phục và thúc đẩy quan hệ với các đối tác truyền thống (ở Đông Nam Á, Việt Nam là ưu tiên). Hung-ga-ri là Chủ tịch luân phiên của EU từ 01/01/2011 đến 31/06/2011.

Hung-ga-ri là một trong những nước có lập trường cứng rắn nhất trong EU đối với vấn đề nhập cư. Năm 2015, Hung-ga-ri đã xây hàng rào biên giới với Serbia và Croatia để ngăn chặn dòng người di cư vì mục đích kinh tế vào Hung-ga-ri. Hiện nay, Hung-ga-ri đang có nhiều mâu thuẫn với EU về vấn đề phân bổ hạn ngạch nhập cư (không ủng hộ chính sách này của EU). Vì lợi ích năng lượng, Hung-ga-ri có chiến lược mềm mỏng trong quan hệ với Nga và là một trong những nước lên tiếng phản đối gia hạn lệnh trừng phạt Nga của EU.

Hung-ga-ri là thành viên của các tổ chức khu vực và quốc tế sau: EBRD (Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu), EIB (Ngân hàng Đầu tư Châu Âu), EU, FAO (Tổ chức Nông lương thế giới), IAEA (Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế), ICAO (Tổ chức Hàng không quốc tế), IMF, Interpol, IPU (Liên minh Bru chính quốc tế), ISO (Tổ chức Tiêu chuẩn quốc tế), ITU (Liên minh Viễn thông quốc tế), NATO, OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Châu Âu), OIF (Tổ chức quốc tế Pháp ngữ - quan sát viên), OSCE (Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu), Hiệp ước Schengen, SECI (Sáng kiến Hợp tác Đông Nam Âu), UN (Liên hợp quốc), UNESCO, UNHCR (Cơ quan về Tị nạn của Liên hợp quốc), WHO (Tổ chức Y tế thế giới), WTO (Tổ chức Thương mại thế giới).

4. Du lịch

Hung-ga-ri hiện nay là một trong những địa điểm du lịch hấp dẫn nhất thế giới, thủ đô Budapest của đất nước này được mệnh danh là một trong những thành phố đẹp nhất châu Âu. Nước này cũng có nhiều thắng cảnh độc đáo như hồ nước nóng lớn thứ hai thế giới (hồ Heviz), hồ nước ngọt lớn nhất Trung Âu (hồ Balaton) và vùng đồng cỏ tự nhiên lớn nhất châu Âu (Hortobagy).

Sông Danube (còn gọi là Donau, Duna) dài 2.850 km (thứ hai châu Âu, sau sông Volga) chảy qua nhiều thành phố và 4 thủ đô của 9 quốc gia, trong đó Budapest được xem là thành phố đẹp nhất. Thủ đô của

Cộng hòa Hung-ga-ri được hình thành bởi 2 đô thị ven sông Danube: Buda - bờ tây, xây dựng trên một ngọn đồi với những tòa lâu đài cực đẹp; Pest - bờ đông với những tòa nhà thời Trung cổ giữa bình nguyên xanh ngát.

Chẳng có nơi nào trên thế giới có hệ thống suối địa nhiệt và hang động suối nước nóng dày đặc như ở đây: 108 cái. Cứ như dưới bề mặt của Budapest là hệ thống chằng chịt nguồn nước để chữa các loại bệnh, từ tê thấp, rối loạn tiêu hóa, rối loạn vận động đến các bệnh ngoài da, thấp khớp... Các nguồn nước có nhiệt độ lý tưởng, từ 21oC đến 78oC, nên chỗ nào cũng có dịch vụ thư giãn, các loại spa, phòng tắm hơi, hồ tắm khoáng nóng... Mỗi ngày, Budapest cung cấp hơn 75 triệu lít nước khoáng từ các nguồn tự nhiên, đáp ứng cho hàng trăm hồ tắm khắp thủ đô, mà nổi tiếng hơn cả là hồ tắm khách sạn Gellert. Gellert là một lâu đài cổ, vương giả, xây dựng từ năm 1918. Vào tắm ở đây, mọi du khách đều như... trẻ sơ sinh, cởi hết quần áo để hơi nóng và nước ấm lan tỏa vào từng chân tơ, kẽ tóc, đến tận các huyết mạch; xua tan hết mọi ưu phiền cuộc sống và mệt mỏi xương cốt. Có nhiều hồ tắm khoáng, phòng tắm hơi nước, phòng tắm khô nhiệt độ từ thấp đến cao. Tùy thể trạng và sở thích mà lựa chọn vào các phòng tắm hơi nước hoặc tắm khô. Chỉ một lát là mồ hôi vã ra như tắm để giải độc, tăng cường hệ miễn dịch và giảm đau khớp. Ai bị tim mạch và huyết áp thì phải theo chỉ định của bác sĩ. Có thể massage trước hoặc sau khi tắm, cứ vậy xoay vòng, cả ngày vẫn muốn ở lại bởi sự thư giãn và cả sự thân thiện niềm nở của nhân viên, tính chuyên nghiệp đa dạng của các dịch vụ.



Thành phố hơn 1.000 tuổi, hai bờ được nối bởi 9 cây cầu đặc trưng. Mỗi cầu một phong cách, một lịch sử, một đời sống văn hóa riêng. Buổi tối, nhìn từ trên cao, mỗi chiếc cầu như một vòng trang sức tuyệt mỹ trên cổ “Nữ hoàng sông Danube”. Tiêu biểu hơn cả là Chain Brin Bridge, còn gọi là cầu Xích. Cầu được bá tước Isvan Szecheny xây dựng từ năm 1839 - 1849 để “qua thăm người tình không phải ướt chân. Đây là cầu đầu tiên bắc qua sông Danube, nối quảng trường Adam Clark (người chỉ huy thi công cầu) của Buda sang quảng trường Roosevelt của Pest và là cầu dây văng đẹp nhất thời đó. Cầu dài 375m, rộng 16m, kiến trúc kiểu classic nối 2 mố cầu hình Khái Hoàn môn, mỗi mố cầu nặng 5.200 tấn, cách nhau 202m, có đường dành cho ô tô và đường dành cho khách bộ hành. Mỗi đầu cầu có 2 tượng sư tử đá hoành tráng và bề thế. Nhiều người thắc mắc: “Sư tử đá này sao không có lưỡi?”. Thật ra, có lưỡi nhưng vì rất ngắn và ở trên cao nên khó thấy. Hình như dụng ý của người tạc là... không muốn sư tử lắm chuyện (?). Cuối tuần, cầu cấm ô tô, chỉ dành cho người đi bộ. Cầu biến thành chợ dã ngoại với các quầy hàng lưu niệm, hàng thủ công, các quầy thức ăn truyền thống, các ban nhạc dân gian sôi động. Càng về đêm, càng hấp dẫn.

Gần cầu Xích có chiếc thang máy cổ, làm bằng gỗ, khung thép đưa khách lên đồi Lâu Đài (Castle Hill) ở Buda. Đây là vị trí lý tưởng để thưởng ngoạn toàn cảnh và cảm nhận về “Viên ngọc vùng Danube”. Tuy thời khắc trong ngày mà Budapest có sắc thái riêng. Đặc biệt vào mỗi đêm trăng rằm, Budapest nhìn từ trên cao huyền hoặc, hư ảo như thế giới cổ tích. Dân Budapest tự hào bởi tòa nhà quốc hội của họ lớn nhất châu Âu: dài 268m, rộng 123m, cao 96m với 691 phòng làm việc và hội trường, kiến trúc kiểu Gothic, xây dựng từ 1884-1902, soi bóng bên dòng Danube. Điều thú vị là dù quốc hội đang họp, du khách vẫn có thể mua vé vào tham quan, còn dân chúng được quyền vào xem các phiên họp nhưng phải đảm bảo trật tự và đăng ký trước! Tuyến tàu điện ngầm đầu tiên của châu Âu và thứ hai của thế giới (tuyến đầu tiên của thế giới được xây dựng ở London năm 1863) xây dựng năm 1898 ở Budapest, trải qua “114 năm vẫn chạy tốt”. Đến Budapest bạn cũng nên thử phương tiện giao thông phổ cập, đã có từ hơn một trăm năm mà vẫn rất hiện đại này.

Đại giáo đường hay nhà thờ chính tòa Saint Stephan đệ nhất - người sáng lập quốc gia Hung-ga-ri - là kiệt tác kiến trúc được xây dựng từ 1851-1905 (54 năm), dài 84,7m, rộng 55m và cao 96m, tháp bên phải nhà thờ có chuông đồng nặng 9 tấn. Ở Hung-ga-ri, không một công trình nào được cao hơn 96m - chiều cao của tòa nhà quốc hội và nhà thờ chính tòa Saint Stephan. Cũng giống như ở Siem Reap, Campuchia, không tòa nhà nào cao hơn 65m - chiều cao của đỉnh tháp chính Angkor Wat. Quảng trường Anh hùng có tượng đài Thiên niên kỷ như cột chống trời cao vút xây dựng từ năm 1896-1900.

Budapest có nhiều điểm giữ chân du khách. Chỉ khám phá những cây cầu độc đáo bắc qua sông Danube cũng mất mấy ngày. Rồi các kiến trúc cổ tuyệt đẹp như Nhà hát Opera quốc gia, Cung điện Hoàng gia, pháo đài của dân đánh cá, Bảo tàng Lịch sử Hung-ga-ri, đồi Gerllet, chợ trung tâm... và đảo Margaret giữa thủ đô độc đáo. Hung-ga-ri là quốc gia có thu nhập còn thấp so với các nước Tây Âu nên du khách đến đây có thể hưởng thụ các dịch vụ cao cấp với giá khá rẻ. Hàng hóa cũng vậy. Đại lộ Andrassy gần 140 tuổi là trục lộ chính của Budapest. Có vô số cửa hàng, cửa hiệu cao cấp, rất nhiều quán cà phê và nhà hàng. Có cả quán nghệ sĩ - nơi gặp gỡ của các nghệ sĩ Hung-ga-ri từ nhiều thế kỷ. Ẩm thực Hung-ga-ri có nhiều món lạ, hơi khó ăn so với khẩu vị của người Việt nhưng cũng nên thử cho biết.

5. Con người

Tên người Hung-ga-ri (mặc dù Hung-ga-ri ở châu Âu) giống tên người ở một số nước Đông Á nghĩa là theo trật tự họ trước tên gọi sau. Tuy người Hung-ga-ri vẫn gọi tên người nước châu Âu khác bằng trật tự tên trước họ sau, như Tony Blair vẫn gọi là Tony Blair, song cũng nhiều trường hợp họ lại đổi trật tự tên người nước ngoài theo cách gọi tên người ở dân tộc mình. Điển hình là nhà văn Jules Verne được gọi Verne Gyula ở Hung-ga-ri. Ngược lại, người Hung-ga-ri lại thường được người các nước châu Âu khác gọi tên theo trật tự quen thuộc của châu Âu nói chung, tức là tên trước họ sau. Tên đương kim tổng thống của Hung-ga-ri theo đúng trật tự tên của người Hung-ga-ri là Sólyom László song thường hay được biết đến ở nước ngoài là László Sólyom.

Người Hung-ga-ri hầu như không có tên đệm.

Các dân tộc ít người ở Hung-ga-ri có cách riêng gọi tên người của dân tộc mình.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Hungary đã chuyển từ một kế hoạch tập trung sang nền kinh tế theo định hướng thị trường với thu nhập bình quân đầu người khoảng hai phần ba mức trung bình EU. Tuy nhiên, từ năm 2010, chính phủ đã tham gia nhiều hơn vào việc quản lý nền kinh tế. Budapest đã thực hiện các chính sách kinh tế không chính thống để duy trì sự cân bằng tài chính, cũng như một kế hoạch tăng lương sáu năm để thúc đẩy tiêu dùng hộ gia đình. Tăng trưởng kinh tế phụ thuộc rất nhiều vào xuất khẩu, làm cho Hungary dễ bị tổn thương trước những cú sốc của thị trường bên ngoài.

Sau sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản vào năm 1990, Hungary trải qua một sự sụt giảm trong xuất khẩu và hỗ trợ tài chính từ Liên Xô cũ. Hungary bắt tay vào một loạt các cải cách kinh tế, bao gồm tư nhân hoá các doanh nghiệp nhà nước và giảm các chương trình chi tiêu xã hội, chuyển từ một kế hoạch tập trung sang nền kinh tế thị trường, và định hướng lại nền kinh tế của mình hướng tới thương mại với phương Tây.

Những nỗ lực này đã giúp thúc đẩy tăng trưởng, thu hút đầu tư, và giảm bớt gánh nặng nợ và thâm hụt ngân sách của Hungary. Mặc dù đã có những biện pháp cải cách, điều kiện sống trung bình cho người Hungary bị giảm đi do lạm phát gia tăng và tỷ lệ thất nghiệp đạt hai con số. Các điều kiện từ từ được cải thiện trong những năm 1990 khi các cải cách đã thành hiện thực và tăng trưởng xuất khẩu tăng nhanh. Các chính sách kinh tế được thiết lập trong thập kỷ đó đã giúp Hungary gia nhập Liên minh châu Âu vào năm 2004. Hungary vẫn chưa gia nhập khu vực đồng euro. Hungary bị suy giảm kinh tế lịch sử do suy thoái kinh tế toàn cầu trong năm 2008-09 khi nhu cầu xuất khẩu và tiêu thụ nội địa giảm, khiến họ phải nhận gói hỗ trợ tài chính của IMF-EU.

Từ năm 2010, chính phủ đã quay trở lại với nhiều cải cách kinh tế và đưa ra một cách tiếp cận dân túy hơn đối với quản lý kinh tế. Chính phủ đã ủng hộ các ngành công nghiệp quốc gia và các doanh nghiệp liên kết với chính phủ thông qua luật pháp, quy định và mua sắm công cộng. Trong năm 2011 và 2014, Hungary đã quốc hữu hóa các quỹ hưu trí tư nhân, đã ép các nhà cung cấp dịch vụ tài chính ra khỏi hệ thống, nhưng cũng giúp Hungary hạn chế nợ công và giảm thâm hụt ngân sách xuống dưới 3% GDP. quỹ hưu trí do nhà nước quản lý. Nợ công của Hungary (ở mức 74,5% GDP) vẫn cao so với các đồng nghiệp EU ở Trung Âu. Tăng trưởng GDP thực đã mạnh mẽ trong vài năm qua do tăng nguồn tài trợ của EU, nhu cầu cao hơn của EU đối với xuất khẩu của Hungary và sự phục hồi của tiêu dùng trong nước. Đề thúc đẩy hơn nữa tiêu dùng hộ gia đình trước cuộc bầu cử năm 2018, chính phủ bắt đầu tăng 6 năm lên mức lương tối thiểu và lương khu vực công, giảm thuế đối với thực phẩm và dịch vụ, cắt giảm thuế thu nhập cá nhân từ 16% xuống 15% và thực hiện thuế doanh nghiệp 9% thống nhất cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các công ty lớn. Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế chậm lại trong năm 2016 do kinh phí của EU giảm theo chu kỳ, nhưng đã tăng lên 3,8% trong năm 2017 do các dự án tài trợ của chính phủ được tài trợ bởi EU trước cuộc bầu cử năm 2018.

Thách thức kinh tế toàn diện bao gồm tham nhũng tràn lan, thiếu hụt lao động do suy giảm dân số và di cư, nghèo đói phổ biến ở khu vực nông thôn, lỗ hổng cho những thay đổi về nhu cầu xuất khẩu và sự phụ thuộc nặng nề vào nhập khẩu năng lượng của Nga.

2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:

Các ngành công nghiệp chủ chốt của Hung-ga-ri gồm: chế tạo máy, thiết bị đo lường chính xác, ô tô, nhôm, lọc hóa dầu, hóa chất, dược phẩm, thiết bị y tế...

Các sản phẩm nông nghiệp chủ yếu gồm: lúa mì, ngô, hạt hướng dương, củ cải đường, thịt gia súc, gia cầm, sữa...

3. Các chỉ số kinh tế

	2014	2015	2016	2017	2018	2019
GDP (ppp)	239,9 tỷ USD	257 tỷ USD	262 tỷ USD	289 tỷ USD	311,9 tỷ USD	328.9 tỷ USD
Tăng trưởng GDP	2,8%	3%	2,2%	4%	5.1 %	4.7%
GDP theo đầu người (USD)	24.300	26.000	28.800	29.500	31.914	34.046

GDP theo ngành	Nông nghiệp: 3,5% - Công nghiệp: 31.8% - Dịch vụ: 64,7%					
Lực lượng lao động	4,388 triệu	4,446 triệu	4,530 triệu	4,599 triệu		
Tỷ lệ thất nghiệp	7,1%	6.8%	5.1%	4.4%	3.7%	
Tỷ lệ lạm phát	0%	0.3%	0.4%	2.4%	2.8%	
Mặt hàng nông nghiệp	lúa mì, ngô, hạt hướng dương, khoai tây, củ cải đường, lợn, gia súc, gia cầm, sản phẩm từ sữa					
Các ngành công nghiệp	khai thác mỏ, luyện kim, vật liệu xây dựng, thực phẩm chế biến, dệt may, hóa chất (đặc biệt là dược phẩm), xe gắn máy					
Kim ngạch xuất khẩu	99,54 tỷ USD	97,57 tỷ USD	91,78 tỷ USD	98.72 tỷ USD	105 tỷ EUR	
Mặt hàng chính	Máy móc thiết bị, sản phẩm thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu và điện Các đối tác chính : Germany 28%, Romania 5,4%, Austria 5%, Slovakia 5,1%, Italy 4,8%, France 4,7%, UK 4%, Poland 4% (2015)					
Kim ngạch nhập khẩu	96,83 tỷ USD	92.92 tỷ USD	86.61 tỷ USD	93.28 tỷ USD	99.3 tỷ EUR	
Mặt hàng chính	Máy móc thiết bị, các hãng sản xuất, nhiên liệu và điện, sản phẩm thực phẩm, nguyên liệu Các đối tác chính : Germany 25,8%, Russia 8,6%, Austria 6,6%, China 6,7%, Slovakia 5,3%, Poland 5,5%, Italy 4,5%, Czech Republic 4,8% (2015)					

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Việt Nam và Hung-ga-ri thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 03/02/1950. Bạn đã dành cho Việt Nam sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước. Trong phong trào “Việt Nam, chúng tôi bên cạnh các bạn”, Hung-ga-ri tổ chức nhiều đợt hiến máu và quyên góp vật chất giúp đỡ ta. Bạn tham gia Ủy ban quốc tế giám sát và kiểm soát thực hiện Hiệp định Pa-ri về Việt Nam, đào tạo cho ta gần 3.500 cán bộ khoa học kỹ thuật và xoá cho ta các khoản nợ từ năm 1973 về trước. Sau khi Hung-ga-ri thay đổi chế độ chính trị, trong những năm đầu thập kỷ 1990, quan hệ hai nước bị giảm sút. Từ năm 1992, mối quan hệ hữu nghị và hợp tác truyền thống dần được phục hồi. Năm 2016, Việt Nam và Hung-ga-ri đã kỷ niệm 66 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa 2 nước.

Các chuyến thăm cao cấp gần đây

Phía ta thăm Hung-ga-ri có: Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (18-19/9/2009), Bộ trưởng Y tế Nguyễn Quốc Triệu (5/2011), Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm (6/2011, dự FMM 10 – ASEM), Chủ nhiệm Ủy ban An ninh – Quốc phòng Quốc hội Nguyễn Kim Khoa (2/2012), Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao Trương Hòa Bình (6/2012), Bộ trưởng Tài nguyên và môi trường Nguyễn Minh Quang (7/2012), Bộ trưởng Thông tin và truyền thông Nguyễn Bắc Sơn (8/2012), Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (9/2013), Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (04/2017), Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng (5-11/9/2018)

Phía Bạn thăm ta có: Ngoại trưởng Mo-rò-tô-nhi Ia-nô-sơ (dự Diễn đàn ARF – 7/2010), Phó Thủ tướng – Bộ trưởng Hành chính và Tư pháp (14-15/11/2012), Tổng thống I-a-nô-sơ A-đe (11/2014), Chủ tịch Quốc hội (11/2015), Bộ trưởng Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hung-ga-ri (1/2016), Bộ trưởng Tư pháp (3/2016), Phó Quốc Vụ khanh Bộ Ngoại giao và Kinh tế đối ngoại Hung-ga-ri Bo-lốc Cho-Bo và đoàn Phó Chủ tịch Quốc hội Hung-ga-ri (1/2017).

Hai nước phối hợp tốt tại các tổ chức và diễn đàn quốc tế: Hai bên phối hợp tốt tại các tổ chức và diễn đàn quốc tế. Hung-ga-ri ủng hộ ta gia nhập WTO không qua đàm phán. Bạn ủng hộ ta ứng cử làm thành viên không thường trực HĐBA LHQ các nhiệm kỳ 2008-2009 và 2020-2021, vào ECOSOC nhiệm kỳ 2016-2018, vào Hội đồng Nhân quyền nhiệm kỳ 2014-2016, vào Hội đồng điều hành UPU nhiệm kỳ 2012-2015 (bầu cử đầu tháng 10/2012 tại Doha, Qatar), vào Hội đồng Kinh tế và Xã hội Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2016-2018 và cam kết ủng hộ Việt Nam vào Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020-2021.

Ta ủng hộ Bạn ứng cử vào ECOSOC nhiệm kỳ 2011-2013 theo cơ chế luân phiên của nhóm Đông Âu và vào HĐBA nhiệm kỳ 2012-2013 (Bạn không trúng). Ngoài ra, trong khuôn khổ ASEM, ta ủng hộ sáng kiến của Hung-ga-ri về vai trò nguồn nước trong chiến lược phát triển khu vực bền vững. Trong khuôn khổ chuyến thăm Hung-ga-ri của Chủ tịch Quốc hội Việt Nam Nguyễn Thị Kim Ngân (4/2017), ta đã khẳng định ủng hộ bạn ứng cử Hội đồng Nhân quyền nhiệm kỳ 2017-2019.

Cộng đồng người Việt Nam tại Hung-ga-ri

Cộng đồng người Việt Nam tại Hung-ga-ri hiện có khoảng trên 4.000 người, sống tập trung chủ yếu tại Bu-đa-pét, kinh doanh hàng dệt may tại các chợ, trung tâm thương mại Châu Á và có mức sống tương đối khá.

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

Hợp tác thương mại

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2019 giữa hai nước đạt khoảng 745 triệu USD, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hungary đạt 408 triệu USD, chủ yếu các mặt hàng xuất khẩu là hàng dệt may và các phương tiện vận tải và phụ tùng. Còn kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Hungary đạt 337.8 triệu USD, các mặt hàng nhập khẩu chính là dược phẩm, hóa chất, máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác

Năm	Việt Nam xuất khẩu	Việt nam nhập khẩu	Tổng kim ngạch	Mức tăng (%)
2014	55.041	120.843	175.884	19%
2015	65.731	129.553	195.3	11%
2016	93.331	173.160	266.491	36%
2017	207.	147.3	354.3	33%
2018	157		645	18%
2019	408.0	337.8	745	11%

(Kim ngạch XNK giữa Việt Nam – Hung-ga-ri - Đơn vị: triệu USD - nguồn Tổng Cục Hải quan)

Hợp tác đầu tư

Về hợp tác đầu tư, tính lũy kể đến 20/10/2019, Hungary có 19 dự án đầu tư còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký và tăng thêm là 66,95 triệu USD, đứng thứ 53 trong 132 nước và khu vực trên thế giới có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam. Bên cạnh đó, Hungary coi Việt Nam là đối tác ưu tiên trong lĩnh vực viện trợ phát triển chính thức (ODA) với tổng số vốn vay ưu đãi lên tới 535 triệu Euro, trong đó có 440 triệu Euro trong khuôn khổ “Hiệp định khung về hợp tác tài chính” đã ký tháng 1-2017. Việt Nam đánh giá rất cao việc Hungary đang giúp Việt Nam triển khai dự án xây dựng Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ bằng vốn vay ưu đãi của Hungary.

Hợp tác trong các lĩnh vực khác

Hợp tác phát triển

Từ năm 2003, Bạn đưa Việt Nam vào danh sách ưu tiên nhận viện trợ phát triển. Năm 2004, chương trình ODA đã bắt đầu được triển khai với dự án nuôi cá nước ngọt và một số đoàn của ta sang Hung-ga-ri trao đổi kinh nghiệm. Năm 2005, Bạn viện trợ không hoàn lại cho ta 600.000 USD, năm 2006 là 110.000 USD (Dự án Phát triển nghề may xuất khẩu các sản phẩm da cá sấu). Năm 2007, cam kết ODA của bạn tương đương mức năm 2006 (500.000 EUR). Năm 2008, Bạn tiếp tục viện trợ cho ta 500.000 EUR và cho vay 35 triệu EUR vốn ODA để thực hiện 2 dự án lọc nước tại Quảng Bình, Hà Tĩnh và dự án quản lý dân số điện tử của Bộ Công an. Năm 2009, Bạn cam kết thêm 60 triệu EUR để xây dựng Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ. Tháng 01/2016, nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Ngoại trưởng Hung-ga-ri, ta và Bạn đã ký Thỏa thuận hợp tác tín dụng để thực hiện dự án xây dựng Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ. Tháng 01/2017, hai bên đã ký Hiệp định khung về hợp tác tín dụng trị giá 440 triệu Euro và hiện tại đang thỏa thuận về nguồn tín dụng ưu đãi này.

Hợp tác giáo dục

Về giáo dục, hàng năm Bạn cấp cho ta 5 suất học bổng về kỹ thuật và 20 suất học bổng về nông nghiệp. Trong chuyến thăm chính thức Hung-ga-ri của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân (28-30/07/2013), Bộ Giáo dục - Đào tạo Việt Nam và Bộ Nguồn Nhân lực Hung-ga-ri đã ký “Chương trình trao đổi giữa Bộ Giáo dục – Đào tạo nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Nguồn Nhân lực Hung-ga-ri giai đoạn 2013-2014”, trong đó có nội dung Chính phủ Hung-ga-ri tặng số học bổng cấp cho sinh viên Việt Nam lên 40 suất. Nhân chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống A-đe I-a-nô-sô (11/2014), Hung-ga-ri đã nâng số học bổng cấp cho sinh viên Việt Nam lên 100 suất mỗi năm.

Các Hiệp định giữa hai nước

Cho đến nay, hai bên đã ký: Hiệp định Tránh đánh thuế trùng; Hiệp định Khuyến khích và bảo hộ đầu tư; Hiệp định Tương trợ tư pháp; Hiệp định Hợp tác chống tội phạm có tổ chức; Tuyên bố chung về phát triển quan hệ và hợp tác giữa Việt Nam và Hung-ga-ri; Hiệp định Hợp tác kinh tế; Hiệp định Hợp tác tài chính; Hiệp định Hợp tác nông nghiệp; Hiệp định Hợp tác phát triển; Hiệp định Hợp tác khoa học - công nghệ; Thỏa thuận Hợp tác giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam và Bộ Kinh tế - Giao thông Hung-ga-ri; Kế hoạch hợp tác giữa các ngành Giáo dục - đào tạo, Du lịch, Văn hoá, Phát thanh, Hải quan. Nhân chuyến thăm của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (9/2009), hai bên đã ký: Nghị định thư hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao; Hiệp định hợp tác về Môi trường; Biên bản liên Chính phủ về nhập cư và quốc tịch; Hiệp định khung về Hợp tác tài chính; Hiệp định khung về Hợp tác năng lượng; Hiệp định giữa CHXHCN Việt Nam và Hung-ga-ri về dẫn độ tội phạm; Hiệp định giữa CHXHCN Việt Nam và Hung-ga-ri về chuyển giao người bị kết án phạt tù; Thỏa thuận Hợp tác đào tạo, nghiên cứu, pháp quy và kỹ thuật trong sử dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Hung-ga-ri; Thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Hung-ga-ri trong lĩnh vực quản lý nước; Bản Ghi nhớ về hợp tác giữa Bộ Y tế Việt Nam và Bộ Nguồn nhân lực Hung-ga-ri; Thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

V. HỢP TÁC VỚI VCCI

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

- Thỏa thuận hợp tác giữa VCCI với Phòng Thương mại và Công nghiệp Hung-ga-ri (1997).
- Nhân kỳ họp liên chính phủ hai nước Việt Nam – Hung-ga-ri, VCCI đã ký lại biên bản hợp tác mới có tính thời sự hơn với Phòng Thương mại và Công nghiệp Hung-ga-ri (HCCI) - 29.10.2012 (cấp ký Trưởng ban QHQT)

- Nhân chuyến thăm chính thức Hung-ga-ri của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, VCCI đã ký biên bản cập nhật hợp tác với Phòng Thương mại và Công nghiệp Hung-ga-ri (HCCI) – 9.2013

2. Hoạt động đã triển khai

- 4/2004, VCCI phối hợp với Bộ Công nghiệp và Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán Hung-ga-ri tổ chức thành công Diễn đàn doanh nghiệp Việt – Hung tại Hà Nội và tại thành phố Hồ Chí Minh

- 5/2004, tổ chức đoàn gồm 68 doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch nước Trần Đức Lương đi thăm chính thức ba nước Châu Âu (Anh, Nga, Hung-ga-ri)

- 7/2005, nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Hung-ga-ri Ngài Guyrcsany Ferenc, VCCI đã phối hợp với Đại Sứ quán Hung-ga-ri tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp Việt Hung với sự góp mặt của 18 doanh nghiệp Hung-ga-ri và hơn 100 doanh nghiệp Việt Nam quan tâm đến thị trường này.

- 6/2008, phối hợp với Văn phòng Quốc hội, tổ chức đoàn 40 doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng thăm chính thức CH Hung-ga-ri, Rumani, CH Hungary và CH Pháp và tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam – Hung-ga-ri tại Budapest nhân chuyến thăm này.

- 10/2009, VCCI cùng chi nhánh Đà Nẵng tổ chức Hội thảo “Thị trường Ba Lan , Hung-ga-ri và Séc, cơ hội hợp tác thương mại và đầu tư. Hội thảo đã thu hút được trên 120 doanh nghiệp tại khu vực duyên hải miền Trung tham dự.

- 10/2010, VCCI cùng chi nhánh tại Vũng Tàu và Khánh Hoà tổ chức hội thảo Hỗ trợ xuất khẩu hàng Việt Nam sang thị trường EU - tổ chức tại Vũng Tàu (7/10/2010) và Nha Trang – Khánh Hoà (8/10/2010). Hội thảo có sự tham dự của đại diện Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao cũng như tham tán thương mại Hung-ga-ri và thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp địa phương có quan tâm tới thị trường Hung-ga-ri nói riêng và thị trường EU nói chung.

- 8/2011 – VCCI cùng chi nhánh Đà Nẵng và VPĐD tại Khánh Hòa tổ chức Hội thảo Khai thác tiềm năng mới tại thị trường Đông Âu với mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tiếp cận thị trường Ba Lan, Hung-ga-ri và Séc.

- 11/2012 – VCCI cùng chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo giới thiệu tiềm năng và cơ hội hợp tác kinh doanh với các nước Vicegrad (V4)

- 9/2013 – VCCI tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch nước Trương Tấn Sang thăm và làm việc chính thức tại Đan Mạch và Hungari, phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp quốc gia, và các tổ chức xúc tiến Thương mại tại các nước để tổ chức các Diễn đàn doanh nghiệp tại Budapest, Hung-ga-ri ngày 17/9, Copenhagen, Đan Mạch ngày 20/9 nhằm cung cấp các thông tin về môi trường đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, tạo cơ hội để doanh nghiệp thành viên của đoàn tiếp xúc, gặp gỡ và trao đổi các quan hệ hợp tác với doanh nghiệp các nước sở tại. Các Diễn đàn doanh nghiệp trong chuyến đi lần này đã thu hút đông đảo các đại diện doanh nghiệp của bạn đến dự và gặp gỡ với các thành viên trong đoàn doanh nghiệp, nhiều cuộc hẹn gặp trực tiếp giữa doanh nghiệp sở tại và doanh nghiệp Việt Nam được thiết lập từ trước và đạt được nhiều kết quả khả quan.

- 22/05/2014, tại Hà Nội, VCCI phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Hung-ga-ri, Đại sứ quán Hung-ga-ri tại Việt Nam, tổ chức Gặp gỡ doanh nghiệp Việt Nam – Hung-ga-ri nhân chuyến thăm Việt Nam của đoàn 20 doanh nghiệp thành viên Phòng Thương mại Hung-ga-ri sang Việt Nam theo lời mời của VCCI, hoạt động trong các lĩnh vực : công nghệ thông tin, giáo dục, đào tạo nghề, y tế, dược phẩm, công nghệ sinh học, hóa chất, thực phẩm, thuốc trừ sâu, nước sạch, xử lý nước thải, môi trường, năng lượng, tự động hóa, xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải, bản đồ, máy móc trong ngành công nghiệp thép, thiết bị phòng thí nghiệm, tư vấn kinh doanh và đầu tư, thương mại tổng hợp... Đây là sự kiện trong khuôn khổ việc triển khai các thỏa thuận đã ký kết nhân chuyến thăm Hung-ga-ri của Chủ tịch



nước Trương Tân Sang năm 2013, đã thu hút được sự quan tâm của gần 70 doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực tương ứng tới tham dự và gặp gỡ trực tiếp với doanh nghiệp bạn.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Việt Nam		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI <i>Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội</i>	T: 84-4-35742022 máy lẻ 203 F: 84-4-35742020/30	chaultm@vcci.com.vn www.vcci.com.vn
Đại sứ quán Hung-ga-ri tại Việt Nam <i>9 Floor, Hanoi Lake View No. 28 Thanh Nien Road, Tay Ho, Hanoi, Vietnam</i>	T: 84-4-37715714 F: 84-4-37715716	
Hung-ga-ri		
Đại sứ quán Việt Nam tại Hung-ga-ri <i>1146 Budapest – Thokoly Ut 41, Hung-ga-ri</i>	T: +36 1 3425583, 342 9922 F: +36 13528798	vp.budapest@mofa.gov.vn , su-quan@hu.inter.net www.vietnamembassy-Hung-ga-ri.org
Thương vụ Việt Nam tại Hung-ga-ri <i>1141, Budapest, XIV. Kerulet, Zsálya utca.28, Hung-ga-ri</i>	T:+ 36 1 222 9112 F: +36 1 222 7039	hu@moit.gov.vn

2. Các thông tin khác

*Website CIA – The World Factbook : www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/geos/hu.html

*Website Bộ Ngoại giao Việt Nam: www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/

* Người dân Hung-ga-ri sống ra sao :

hoiviethung.sharkdolphin.com/van_hoa/cong_dong/dan_hung.htm

*Website Phòng thương mại và công nghiệp Hung-ga-ri : <http://www.mkik.hu/index.php>

*Website Thị trường chứng khoán Budapest : http://www.bse.hu/onlinesz/index_e.html

*Website Cục đầu tư Hung-ga-ri : <http://www.itdh.com/Engine.aspx>

Bảng 1. Xuất khẩu VN – Hung-ga-ri (Tháng 2/2020)

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
HUNGARI			49.647.294		89.925.036
Cà phê	Tấn	75	350.889	150	703.113
Giày dép các loại	USD				53.729
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		36.220.828		65.728.718
Điện thoại các loại và linh kiện	USD		86.566		345.040
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		4.698.872		9.213.459
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD		973.342		1.297.143
Hàng hóa khác	USD		7.316.798		12.583.835

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Hung-ga-ri (Tháng 2/2020)

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
HUNGARI			19.914.220		41.792.960
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	USD		9.952.387		20.020.999
Dược phẩm	USD		382.578		995.833
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		5.979.108		11.925.537
Hàng hóa khác	USD		3.600.147		8.850.591